

Bài 8

ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI

Học xong bài này, em sẽ:

- * Nêu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng ảnh hưởng đến sự hình thành của văn minh Ấn Độ.
- * Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ cổ đại.
- * Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

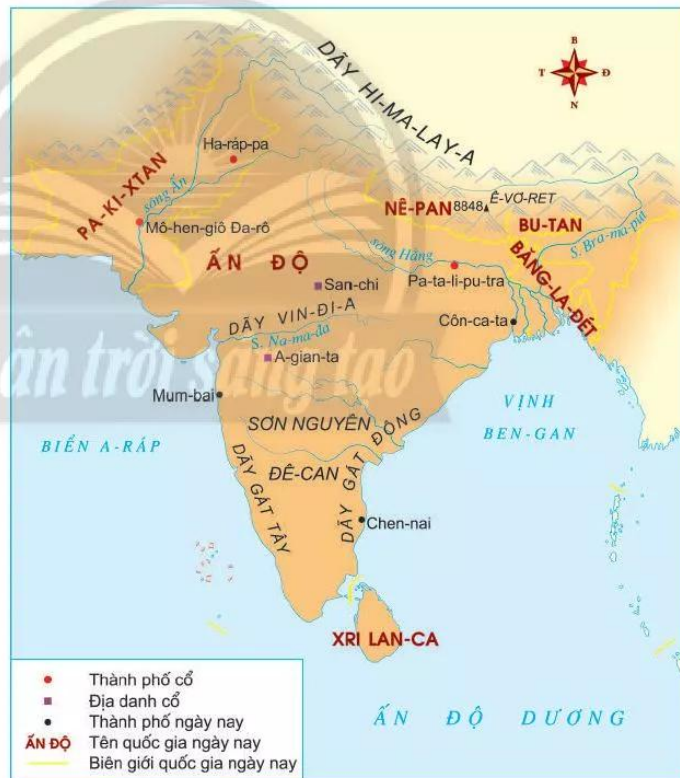
Lưu vực sông Ấn và sông Hằng là nơi xuất hiện một trong những trung tâm văn minh lớn của phương Đông cổ đại. Đây cũng là nơi chứng kiến sự ra đời của hai tôn giáo lớn trên thế giới là Hin-đu (Hindu) giáo và Phật giáo. Những thành tựu của cư dân vùng này đã góp phần đặt nền tảng văn hoá cho những quốc gia hiện đại như Băng-la-đét, Bu-tan, Ấn Độ, Nê-pan, P-a-ki-xtan và Xri Lan-ca.

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN



— Điều kiện tự nhiên nào của vùng lưu vực sông Ấn, sông Hằng ảnh hưởng đến sự hình thành của văn minh Ấn Độ?

— Quan sát lược đồ 8.1, em hãy cho biết sông Ấn chảy qua những quốc gia nào ngày nay?



8.1 Lược đồ Ấn Độ cổ đại

Bán đảo Ấn Độ nằm ở khu vực Nam Á, có ba mặt giáp biển, nằm trên trục đường biển từ tây sang đông. Phía bắc được bao bọc bởi dãy núi Hi-ma-lay-a (Himalayas). Dãy Vin-đi-a (Vindhya) vùng Trung Ấn chia địa hình Ấn Độ thành hai khu vực: Bắc Ấn và Nam Ấn.

Vùng Bắc Ấn là đồng bằng sông Ấn và sông Hằng. Ở lưu vực sông Ấn, khí hậu khô nóng, mưa ít do tác động của sa mạc Tha (Thar). Ở lưu vực sông Hằng, đất đai màu mỡ hơn, mưa nhiều do sự tác động của gió mùa và không có sa mạc.

Cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống chủ yếu ở lưu vực hai con sông. Họ sản xuất nông nghiệp với hai ngành chính là trồng trọt và chăn nuôi.

II. XÃ HỘI ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI

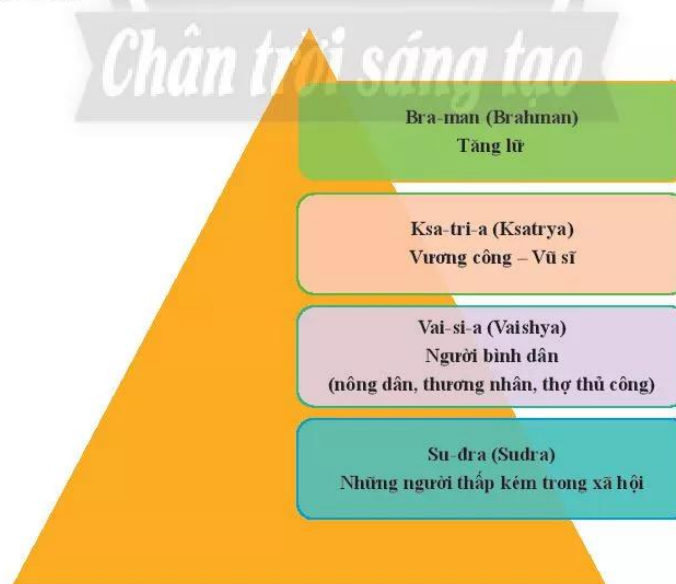


- Chế độ đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại được phân chia dựa trên cơ sở nào?
- Qua sơ đồ 8.2, em hãy cho biết đẳng cấp nào có vị thế cao nhất và đẳng cấp nào có vị thế thấp nhất?

Khoảng 2500 năm TCN, người bản địa Đra-vi-đa (Dravida) đã xây dựng những thành thị dọc hai bên bờ sông Ấn.

Đến khoảng 1500 năm TCN người A-ri-a (Arya) từ vùng Trung Á di cư vào Bắc Ấn, thống trị người Đra-vi-đa và thiết lập chế độ đẳng cấp dựa trên sự phân biệt về chủng tộc.

Xã hội được chia thành các đẳng cấp với những điều luật khắt khe. Người khác đẳng cấp không được kết hôn với nhau và những người thuộc đẳng cấp dưới phải phục tùng người thuộc đẳng cấp trên.



8.2 Sơ đồ các đẳng cấp trong xã hội Ấn Độ cổ đại

III. NHỮNG THÀNH TỰU VĂN HOÁ TIÊU BIỂU



- Em hãy nêu những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.
- Theo em, tôn giáo nào ở Ấn Độ quan niệm mọi người đều bình đẳng?
- Em hãy cho một ví dụ về một phép toán có sử dụng thành tựu số 0 của Ấn Độ cổ đại.

Tôn giáo



Ấn Độ cổ đại là quê hương của các tôn giáo lớn trên thế giới.

Bà La Môn là tôn giáo cổ xưa nhất của người Ấn Độ, sau được cải biến thành đạo Hin-đu (Ấn Độ giáo), đề cao sức mạnh của các vị thần: Sáng tạo – Bra-ma (Brahma), Huỷ diệt – Si-va (Shiva) và Bảo tồn – Vis-nu (Vishnu). Hin-đu giáo quan niệm thần Sáng tạo sinh ra các đẳng cấp và con người phải tuân theo sự sắp đặt này.



Phật giáo do Xít-đác-ta Gô-ta-ma (Siddharta Gautama) – Thích Ca Mâu Ni (563 TCN – 483 TCN) sáng lập. Nội dung căn bản của Phật giáo là quy luật nhân quả. Theo đó, con người sẽ phải chịu tác động từ những việc làm tốt hay xấu của mình. Phật giáo quan niệm tất cả mọi người đều bình đẳng.

Chữ viết và văn học

Người Ấn Độ đã có chữ viết từ sớm. Đó là chữ Phạn. Chữ Phạn dùng để viết các tác phẩm tôn giáo lớn như kinh Vê-đa (Veda) và các tác phẩm văn học, tiêu biểu là hai bộ sử thi Ra-ma-y-a-na (Ramayana) và Ma-ha-bha-ra-ta (Mahabharata). Văn học Ấn Độ cổ đại còn nổi tiếng với truyện ngụ ngôn về các loài vật Pan-cha-tan-tra (Panchatantra),...

Khoa học tự nhiên

Toán học là thành tựu nổi bật của người Ấn Độ cổ đại. Các số từ 0 đến 9 đã được người Ấn Độ phát minh và sử dụng từ sớm, sau này được người Ả Rập tiếp thu và truyền vào châu Âu.

Về y học, người Ấn Độ còn biết sử dụng thuốc tê, thuốc mê khi phẫu thuật, biết sử dụng thảo mộc trong chữa bệnh.

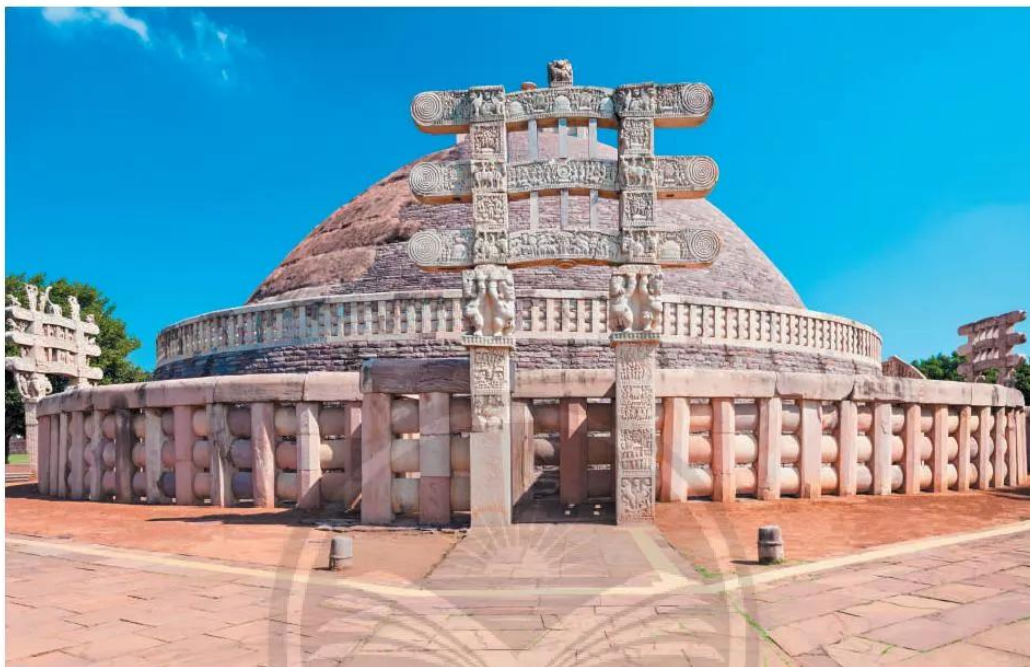


Em có biết?

Các nhà toán học Ấn Độ xem “không”, kí hiệu một vòng tròn “0” là một số. Vào thế kỉ VII, nhà toán học Bra-ma-gúp-ta (Brahmagupta) đã luận giải tính chất toán học của “0” như sau: Khi cộng “0” với một số hoặc lấy một số trừ cho 0, số đó sẽ không đổi; và nếu một số được nhân với 0, nó sẽ thành 0.

Kiến trúc và điêu khắc

Ngay từ thời cổ đại, Ấn Độ đã có những công trình kiến trúc kì vĩ, chủ yếu là kiến trúc tôn giáo. Hai trong số những công trình bằng đá cổ nhất, còn lại đến ngày nay là chùa hang A-gian-ta (Ajanta) và đại bảo tháp San-chi (Sanchi).



8.3 Đại bảo tháp San-chi (bang Ma-đi-a Pra-dét (Madhya Pradesh), Ấn Độ), kiến trúc Phật giáo bằng đá, thờ Đức Phật, thế kỉ III TCN.

Chan trời sáng tạo



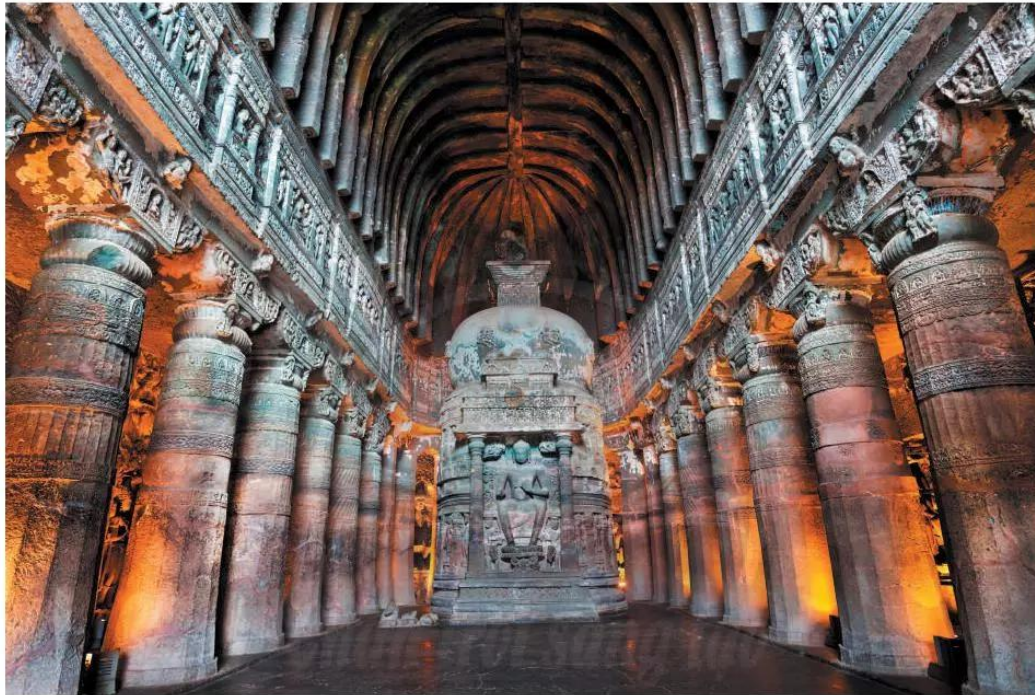
Tác phẩm nghệ thuật cột đá sư tử của vua A-sô-ca (Asoka), thế kỉ III TCN, đã trở thành biểu tượng của đất nước Ấn Độ ngày nay.

8.4 Phần trên của cột đá A-sô-ca – hiện vật trưng bày tại Bảo tàng Sa-nát (Sarnath), thế kỉ III TCN.



Em có biết?

Chùa hang A-gian-ta được tạo thành từ một dãy núi đá, nay thuộc bang Ma-ha-ra-xtra (Maharashtra), được hoàn thành căn bản vào thế kỉ IV, gồm 29 hang, phủ đầy những bức vẽ nhiều màu sắc và hình chạm khắc kể về sự tích Đức Phật. Thế kỉ thứ VII, khi nhà sư Huyền Trang từ Trung Quốc tới, ông đã thốt lên: “Vô cùng kì vĩ! Vô cùng tinh tế!”



8.5 Chùa hang A-gian-ta



LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG

Luyện tập

1. Tại sao cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống nhiều ở vùng Bắc Ấn?
2. Sự phân hoá trong xã hội Ấn Độ cổ đại biểu hiện như thế nào?

Vận dụng

3. Viết đoạn văn ngắn mô tả một thành tựu văn hoá của Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng đến văn hoá Việt Nam.